TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2026/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 08 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 350/2025/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Mộng L, sinh ngày 22/9/1988;

Thường trú tại: Thôn M, xã H, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cước công dân số 054188003449.

- Bị đơn: Ông Trịnh Quốc H, sinh ngày 15/5/1985;

Thường trú tại: Thôn P, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cước công dân số 068085005006.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị Mộng L và ông Trịnh Quốc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Mộng L và ông Trịnh Quốc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Trịnh Tấn T, sinh ngày 10/02/2010 cho bà Huỳnh Thị Mộng L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung cho đến khi đủ tuổi thành niên, ông Trịnh Quốc H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình.

- Về án phí: Bà Huỳnh Thị Mộng L phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà Huỳnh Thị Mộng L đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011784 ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Bà Huỳnh Thị Mộng L đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Huỳnh Thị Mộng L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6 và 9 Luật thi hành án dân sự, các Điều 7 và Điều 7a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 5 - Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 5 - Lâm Đồng;
- UBND xã Đạ Tẻh 3, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đinh Xuân Trường